

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2022/HS-ST

Ngày: 19-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Viết Thanh

2. Ông Nguyễn Phú Hữu

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông Lâm Xuân Long – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 330/2022/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Hồng A (tên gọi khác: không), Sinh năm: 1989, tại Đồng Tháp. Nơi thường trú: KV 1, phường K, quận N, Thành phố T. Chỗ ở: Tổ 32, khóm 4, Phường D, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Nhân viên bán vé xe buýt PT; Trình độ học vấn: 12/12; Cha: Phạm Phú N. Sinh năm: 1963; Mẹ: Huỳnh Thị Thùy H. Sinh năm: 1964; Có 04 chị em, bị can thứ 02; Chồng: Đoàn Ngọc T. Sinh năm: 1982; Có 02 người con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1983 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã Q, huyện M, tỉnh Đồng Tháp.

2. Công ty cổ phần xe khách PT.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Viết A, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền ông A: Ông Đặng Văn M, Chức vụ: Giám đốc Điều hành.

Người đại diện theo ủy quyền của ông M là ông Nguyễn Văn D, chức vụ: Trưởng điều độ xe Buýt (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Q, xã T, huyện T, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hồng A và Nguyễn Minh T ký hợp đồng lao động với Công ty cổ phần xe khách PT (gọi tắt là Công ty PT), T là tài xế có nhiệm vụ lái xe buýt, dừng đón, trả khách, hàng hóa, bảo quản xe, còn A là tiếp viên buýt có nhiệm vụ bán và soát vé của hành khách đi xe buýt, nhận, kiểm tra hàng hóa, thông tin của người gửi và người nhận, dán phiếu thu phí vận chuyển đối với hàng hóa, trả hàng hóa của khách gửi trên xe buýt. A và anh T đã ký bản cam kết trách nhiệm vật chất với Công ty trong đó có danh mục là cả tài xế và tiếp viên bán vé trên xe buýt không được nhận và vận chuyển hàng quốc cấm, hàng tháng ngoài nhận lương theo hợp đồng thì phía Công ty còn thưởng cho anh T là 10%, A là 15% doanh thu tiền phí vận chuyển hàng hóa trong tháng nhằm ràng buộc trách nhiệm của các nhân viên khi vận chuyển hành khách và hàng hóa theo đúng quy định của pháp luật.

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 24/4/2022, xe ô tô buýt biển số 50F-055.96 của Công ty PT chạy tuyến cố định từ bến xe thành phố Hồng Ngự về bến xe thành phố Cao Lãnh và ngược lại, do anh Nguyễn Minh T lái xe cùng tiếp viên buýt là Phạm Hồng A. Khi xe vừa xuất bến Hồng Ngự được một đoạn thì có người đàn ông ngoài 60 tuổi không rõ họ tên, địa chỉ đón và khiêng lên xe 01 bao thuốc lá điều ngoại nhập lậu không rõ số lượng, chủng loại được để trong thùng giấy carton bên ngoài có bao nylon màu xám để ngay cửa lên xuống yêu cầu chở về bến xe Cao Lãnh sẽ có người nhận và trả tiền vận chuyển, vì chủ quan A không kiểm tra hàng hóa mà đồng ý nhận vận chuyển nên dán vé tiền phí 20.000 đồng rồi dùng chân đạp bao thuốc vào phía sau để thuận tiện cho việc khách lên xuống. Khi xe đến chợ thực phẩm thành phố Hồng Ngự thì có một người nam không rõ họ tên và địa chỉ đem lên 01 bọc nylon màu đen bên trong chứa thuốc lá điều ngoại nhập lậu không rõ số lượng, chủng loại ngay cửa lên xuống yêu cầu chở về bến xe Cao Lãnh có người nhận, A cũng không kiểm tra hàng mà đồng ý chở nên nhận tiền phí vận chuyển của người gửi là 20.000 đồng và dán vé phí rồi cất số thuốc này sau ghế tài xế. Tiếp theo đến trạm chờ xe buýt trên đường C thuộc thành phố Hồng Ngự thì có một người nam không rõ họ tên, địa chỉ mang lên 02 thùng giấy carton bên trong chứa thuốc lá điều ngoại nhập lậu không rõ số lượng, chủng loại, bên ngoài có túi nylon màu trắng để ngay cửa lên xuống và yêu cầu chở về đến bến xe Cao Lãnh có người nhận, A đồng ý chở và nhận tiền phí vận chuyển của người gửi là 20.000 đồng và dán vé phí để ngay góc cửa lên xuống phía trước mà không kiểm tra. Khi xe về đến đoạn đường 30/4 thuộc Phường 11 vừa qua ngã tư giao với đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Cao Lãnh thì có người nữ không rõ họ tên, địa chỉ mang lên 01 bao tải loại chứa thức ăn màu trắng và 01 thùng giấy carton bên trong chứa thuốc lá điều ngoại nhập lậu không rõ số lượng, chủng loại để ngay cửa lên xuống giữa xe yêu cầu chở về bến xe Cao Lãnh có người nhận, A cũng không

kiểm tra hàng mà đồng ý chở nên nhận tiền phí vận chuyển của người gửi là 20.000 đồng và dán vé phí để ngay cửa lên xuống giữa xe. Đến khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, khi xe buýt di chuyển qua Bệnh viện Tâm Trí thuộc tổ 9, ấp 1, xã T, thành phố L thì Tổ tuần tra Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Tháp đang tuần tra trên tuyến đường 30/4 nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Khi phát hiện Cảnh sát giao thông, A nói với tài xế T là hàng hóa mới nhận có chứa gì rồi nên giao thông rượt theo, thì T bấm mở cửa sau để A ném bao tải và thùng giấy carton bên trong chứa thuốc lá điều ngoại nhập lậu vừa mới nhận xuống đường để phi tang nhưng khi xe chưa dừng hẳn thì bị kiểm tra phát hiện trên xe vận chuyển thuốc lá điều ngoại nhập lậu số lượng: 750 bao thuốc hiệu JET, 790 bao thuốc hiệu HERO, 300 bao thuốc hiệu NELSON được chứa trong các bao tải, thùng carton và 60 bao thuốc hiệu HERO chứa trong sọt rác nhựa màu xanh nhưng A không biết của ai để vào (mỗi bao 20 điều, tất cả còn nguyên vẹn) nên lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Tháp, phối hợp với Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh và Công an xã Mỹ T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng toàn bộ tang vật là 1.900 bao thuốc lá ngoại nhập lậu còn nguyên vẹn được niêm phong, trong đó có 60 bao thuốc hiệu HERO không rõ của ai đem lên xe; 02 bao tải màu trắng, 01 bao tải màu xám, 03 thùng giấy không, 01 sọt rác màu xanh đều đã qua sử dụng.

Cơ quan điều tra thu giữ: 04 đoạn video clip được trích xuất từ dữ liệu camera hành trình của xe buýt biển số 50F-055.96 ghi lại hình ảnh nhận vận chuyển thuốc lá ngoại nhập lậu của Phạm Hồng A, được lưu trữ trong đĩa DVD màu trắng nhãn hiệu RITEK và niêm phong vào phong bì có chữ ký ghi họ tên Lê Phan Anh T và Nguyễn Văn D có đóng dấu tròn màu đỏ ghi dòng chữ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh được ký hiệu là (A). 04 tệp dữ liệu video nêu trên gửi đến giám định không có dấu hiệu bị cắt ghép, chỉnh sửa về nội dung hình ảnh.

Phạm Hồng A giao nộp cho cơ quan điều tra 60.000 đồng phí vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu đã thu tiền.

Xử lý đồ vật thu giữ: Cơ quan điều tra trả lại cho Công ty PT 01 xe ô tô buýt biển số 50F-055.96 do ông Nguyễn Văn D là người đại diện theo ủy quyền nhận và không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời trả lại cho Nguyễn Minh T 01 thẻ căn cước Công dân và 01 giấy phép lái xe do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Tháp cấp tất cả đều mang tên Nguyễn Minh T.

Quá trình điều tra, bị can Phạm Hồng A thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ, 04 đoạn video được trích xuất từ dữ liệu camera hành trình của xe buýt ghi lại hình ảnh nhận vận chuyển thuốc lá ngoại nhập lậu cùng các chứng cứ có trong Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên, hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 88/CT-VKS-TPCL ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Phạm Hồng A về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Căn cứ Điều 191 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Hồng A phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

- Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 191; Điều 38; Điều 65; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hồng A mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm đến 03 năm.

+ Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bản thân bị cáo sống bằng nghề làm thuê, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 1.900 bao (gồm 750 bao thuốc hiệu JET, 790 bao thuốc hiệu HERO, 300 bao thuốc hiệu NELSON và 60 bao thuốc hiệu HERO), 02 bao tải màu trắng, 01 bao tải màu xám, 03 thùng giấy không, 01 sọt rác màu xanh đều đã qua sử dụng.

* Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 88/CT-VKS-TPCL ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp là đúng với hành vi của bị cáo. Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 24/4/2022, xe ô tô buýt biển số 50F-055.96 của Công ty PT chạy tuyến cố định từ bến xe thành phố Hồng Ngự về bến xe thành phố Cao Lãnh và ngược lại, do anh Nguyễn Minh T lái xe cùng tiếp viên

buýt là Phạm Hồng A. Trong quá trình xe di chuyển từ Hồng Ngự về Cao Lãnh Phạm Hồng A đã 4 lần nhận vận chuyển hàng hóa không đúng quy định nhà xe được để trong bọc, bao, thùng carton. Bị cáo biết là thuốc lá nhập lậu nhưng không rõ chủng loại và số lượng, bị cáo đã không kiểm tra, cũng không biết họ tên những người gửi hàng, chỉ thu tiền gửi hàng 20.000 đồng cho một lần gửi hàng và cất giữ hàng ở nhiều vị trí trên xe. Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 24/4/2022, khi xe buýt di chuyển qua Bệnh viện T thuộc tổ 9, ấp 1, xã Mỹ T, thành phố Cao Lãnh Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh và Công an xã Mỹ T tiến hành lập biên bản bắt quả tang bị cáo Phạm Hồng A cùng toàn bộ tang vật là 1.900 bao thuốc lá ngoại nhập lậu còn nguyên vẹn được niêm phong, trong đó có 60 bao thuốc hiệu HERO không rõ của ai đem lên xe; 02 bao tải màu trắng, 01 bao tải màu xám, 03 thùng giấy không, 01 sọt rác màu xanh đều đã qua sử dụng và thu giữ cùng vật chứng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[3] Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Hồng A đã cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, như sau:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

b) Thuốc lá điều nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao”;

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thuốc lá, làm ảnh hưởng đến nền kinh tế đất nước. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo biết hành vi vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, chứng tỏ việc phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử hôm nay là việc làm cần thiết. Xét thấy cần phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nộp lại tiền thu lợi bất chính, gia đình có hoàn cảnh

khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đồng thời về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng biện pháp cải tạo cách ly đối với bị cáo mà có thể áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo Phạm Hồng A được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách là cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Do Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với số tiền 60.000 đồng bị cáo đã nộp, đây là tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 phong bì màu trắng dán kín niêm phong ghi số: 759 ngày 08/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, có chữ ký ghi họ tên Đặng Huy P và Nguyễn Phước L, bên trong có 01 đĩa DVD màu trắng dung lượng 4,7GB lưu trữ 04 tệp dữ liệu video là chứng cứ cần lưu hồ sơ vụ án.

Đối với 1.900 bao thuốc lá điều các nhãn hiệu JET, HERO, NELSON còn nguyên chưa qua sử dụng, được để trong 04 thùng và được dán kín lại, bên ngoài thùng dán niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ ghi dòng chữ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh và chữ ký ghi họ tên người bị bắt Phạm Hồng A và Nguyễn Minh T; 02 bao tải màu trắng; 01 bao tải màu xám; 03 thùng giấy không và sọt rác màu xanh đều đã qua sử dụng là hàng cấm và tài sản không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. (Hiện vật chứng đang được Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh tạm quản lý).

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với xe ô tô buýt biển số 50F-055.96 là tài sản của Công ty PT, việc A nhận chở hàng cấm Công ty không biết nên Cơ điều tra đã xử lý vật chứng trả lại xe cho Công ty. Đồng thời trả lại cho Nguyễn Minh T 01 thẻ căn cước Công dân và 01 giấy phép lái xe do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Tháp cấp tất cả đều mang tên Nguyễn Minh T là phù hợp.

Đối với Nguyễn Minh T là tài xế lái xe buýt biển số 50F-055.96, anh T có nhiệm vụ lái xe, còn việc nhận và kiểm tra hàng hóa là nhiệm vụ của bị cáo A, anh T không biết bị cáo A đã nhận chở thuốc lá điều ngoại nhập lậu. vì vậy, cơ quan điều tra không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự với T là phù hợp.

Đối với 04 người gửi thuốc lá điều ngoại nhập lậu và 60 bao thuốc hiệu HERO để trong sọt rác nhựa màu xanh nhưng A không biết rõ thông tin họ tên,

địa chỉ cụ thể người gửi và không biết số thuốc lá điều nhập lậu của ai nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý là phù hợp.

[11] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh về tội danh, khung hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 191; Điều 38; Điều 65; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng A phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Phạm Hồng A 01 năm tù cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày 19/12/2022.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 6, thành phố Cao Lãnh tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (là bị cáo Phạm Hồng A) nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ **02** lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 60.000 đồng.

Lưu hồ sơ vụ án: 01 phong bì màu trắng dán kín niêm phong ghi số: 759 ngày 08/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, có chữ ký ghi họ tên Đặng Huy Phúc và Nguyễn Phước Long, bên trong có 01 đĩa DVD màu trắng dung lượng 4,7GB lưu trữ 04 tệp dữ liệu video.

Tịch thu tiêu hủy: 1.900 bao thuốc lá điều các nhãn hiệu JET, HERO, NELSON còn nguyên chưa qua sử dụng, được để trong 04 thùng và được dán kín lại, bên ngoài thùng dán niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ ghi dòng chữ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh và chữ ký ghi họ tên người bị bắt Phạm Hồng A và Nguyễn Minh T. 02 bao tải màu trắng, 01 bao tải màu xám, 03 thùng giấy không và sọt rác màu xanh đều đã qua sử dụng.

(Các vật chứng đang được Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh quản lý theo biên bản giao nhận ngày 18/11/2022).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Hồng A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TPCL;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Trại tạm giam Công an tỉnh ĐT;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn Phong